

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
Quý cổ đông Công ty CP Nhựa Việt Nam**

Công ty: **CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**

Trụ sở chính: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại: 08 – 39453301 – 39453302

Fax: 08 – 39453298

Người thực hiện công bố thông tin/người được ủy quyền: Trịnh Thị Mai Hương

Địa chỉ: 224 – Tổ 4 – Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901367123

Fax: 028 – 39453298

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

1. Báo cáo thường niên năm 2021 số 69/BC-NVN ngày 19/04/2022 của Công ty CP Nhựa Việt Nam

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 19 tháng 04 năm 2022

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trịnh Thị Mai Hương

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**Thường niên năm 2021****I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300381966
- Vốn điều lệ theo giấy đăng ký kinh doanh chưa điều chỉnh: 198.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ đồng chẵn*).
- Vốn điều lệ theo quyết định số 944/QĐ-BCT ngày 07/02/2013 của Bộ Công Thương: 194.289.130.000 đồng (Một trăm chín mươi bốn tỷ hai trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 194.289.130.000 đồng
- Địa chỉ : 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (84-8) 39453301 - 39453302 - 39453303
- Số Fax : (84-8) 39453298
- Email : vinaplast@vinaplast.com.vn
- Website : www.vinaplast.com.vn
- Mã cổ phiếu : VNP
- **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Công nghiệp được thành lập từ những năm 70, quá trình hình thành và phát triển của Công ty như sau:

- Tháng 3/1976, Công ty tạp phẩm (tiền thân của Công ty Nhựa Việt Nam) được thành lập với các sản phẩm chủ yếu bao gồm sản phẩm nhựa, da giấy, chất tẩy rửa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm...
- Để đáp ứng nhu cầu phát triển phù hợp với tình hình đổi mới của nền kinh tế, năm 1987, Công ty tạp phẩm đã được Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 421/CNn-TCCB ngày 01/12/1987 đổi tên thành Liên hiệp các xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm. Sản phẩm chính của Liên hiệp là sản phẩm nhựa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm.
- Năm 1989, Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 437/CNn-TCLĐ ngày 11/11/1989 đổi tên Liên hiệp các Xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm thành Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa và lấy tên giao dịch là VINAPLAST.
- Năm 1995, Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa được đổi tên thành Công ty Nhựa Việt Nam.
- Năm 1996, Đảng và Nhà nước thực hiện chủ trương đổi mới hệ thống quản lý kinh tế và

sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước để hình thành các tập đoàn kinh tế mạnh, Tổng Công ty Nhựa Việt Nam được hình thành tại Quyết định số 1189/QĐ-TCCB ngày 07/5/1996 bao gồm các doanh nghiệp Nhựa Nhà nước trực thuộc Trung ương với tên giao dịch vẫn được giữ nguyên là VINAPLAST, trong đó Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị nòng cốt để hình thành nên Tổng Công ty và thay thế Bộ Công nghiệp thực hiện vai trò quản lý ngành.

- Năm 2003, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc tiến hành cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình mới của nền kinh tế, Bộ Công nghiệp đã ra Quyết định số 72/2003/QĐ-BCN ngày 06 tháng 5 năm 2003 thành lập Công ty Nhựa Việt Nam trên cơ sở bộ máy của Văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam (cũ), được kế thừa các nghĩa vụ, quyền lợi của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam.
- Ngày 23/09/2008 VINAPLAST chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 198.000.000.000 đồng. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0300381966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh Giang cấp ngày 23/09/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 20/08/2013. Công ty đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ theo quyết định của Bộ Công Thương và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 là 194.289.130.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic.	2220
2	Đại lý, môi giới, đấu giá.	4610
3	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	8230
4	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.	6619
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669
6	In ấn.	1811
7	Quảng cáo.	7310
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	6810
9	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện.	1629
10	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu.	1709
11	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
12	Tái chế phế liệu.	3830
13	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.	7210
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.	7730
15	Sản xuất thiết bị điện khác.	2790
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

Stt	Tên ngành	Mã ngành
17	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
18	Bốc xếp hàng hóa	5224
19	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	5229
21	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22	Bán buôn thực phẩm	4632
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
24	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
25	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080
26	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành Kinh doanh Việt Nam (Được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước: Công ty Nhựa Việt Nam, số ĐKKD: 4106000201, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 28/6/2006)	

2.2. Địa bàn kinh doanh

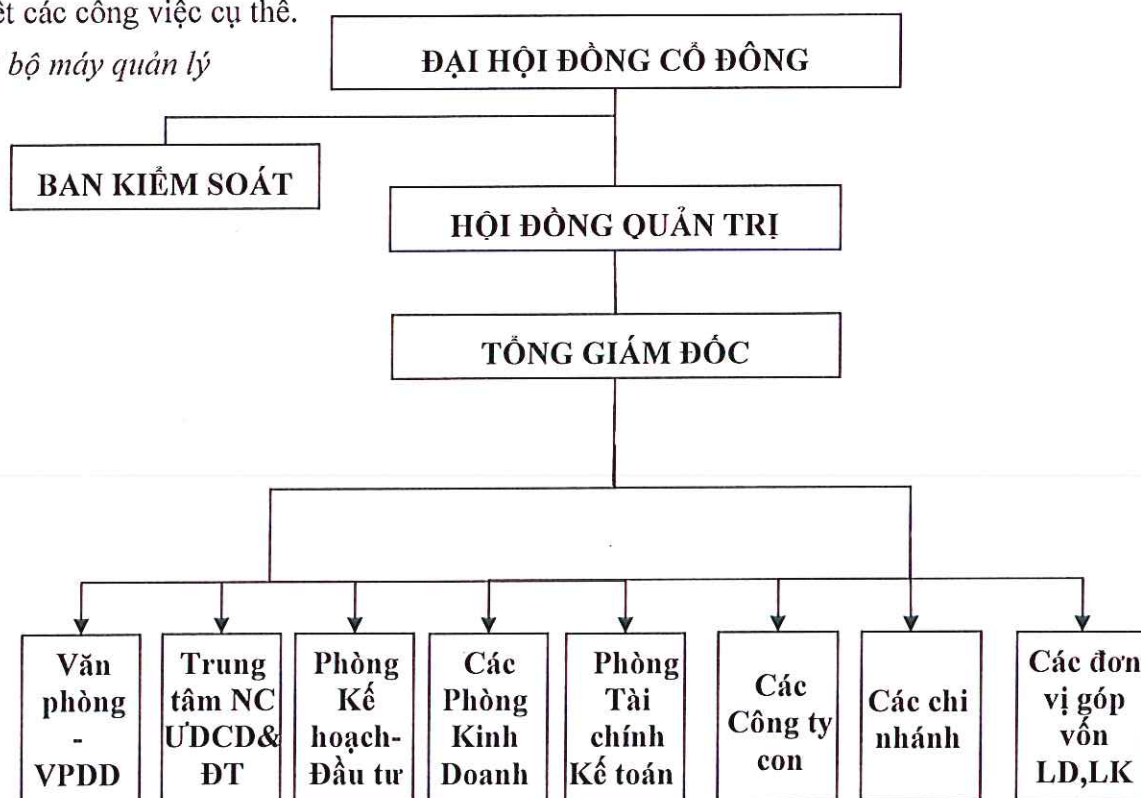
- Công ty được phép hoạt động sản xuất kinh doanh trên phạm vi cả nước và xuất khẩu sang các nước trong khu vực.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị Công ty

- Mô hình quản trị của Công ty gồm Đại hội Đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc.
- Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3. Các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết:

3.3.1. Các công ty con

3.3.1.1. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa Trường An

- Địa chỉ: 18C Phạm Đình Hồ, Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê xe có động cơ; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Sản xuất sản phẩm từ plastic; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán buôn sắt thép; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài); Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.2. Công ty CP Nhựa Việt Phước

- Địa chỉ: Lô K-3-CN, KCN Mỹ Phước II, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sản phẩm từ Plastic; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, chi tiết: Lắp đặt thi công sản phẩm từ Plastic; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Buôn bán sản phẩm từ Plastic.
- Tỷ lệ vốn góp: 99,52% vốn điều lệ

3.3.1.3. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm nhựa. Bán buôn phụ gia, hóa chất, dung môi, mực in ngành nhựa; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Đại lý, môi giới, đấu giá; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ nhựa phục vụ cho các ngành công, nông, ngư nghiệp, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thiết bị giáo dục, văn hóa phẩm; Vận tải hành khách đường bộ khác; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.4. Công ty TNHH TM và DV Nhựa Việt Nam

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm từ nhựa. Bán buôn phụ gia. Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán buôn dung môi, mực in phục vụ cho ngành nhựa. Bán buôn tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa (không hoạt động tại trụ sở), chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán lẻ sản phẩm từ nhựa. Bán lẻ phụ gia. Bán lẻ hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán lẻ dung môi, mực in phục vụ cho ngành nhựa. Bán lẻ tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Đại

lý, môi giới, đầu giá. Chi tiết: Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành nhựa, ngành giấy, ngành xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phi thép, thỏi thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L, chữ I); Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, xi măng. Bán buôn bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, kinh doanh vận tải bằng đường hàng không, hóa lỏng khí để vận chuyển).

- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.2. Các công ty liên doanh

3.3.2.1. Công ty TNHH LD Việt Thái PlastChem

- Địa chỉ: Phường An Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất hạt nhựa PVC
- Tỷ lệ vốn góp: 27,51% vốn điều lệ

3.3.2.2. Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina

- Địa chỉ: Khu CN Gò Dầu, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất nhựa PVC.
- Tỷ lệ vốn góp: 15,00% vốn điều lệ

3.3.3. Các công ty liên kết

Công ty CP Nhựa Vân Đồn

- Địa chỉ: 320 Bến Vân Đồn, Phường 2, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: mua bán sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa. Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), nguyên liệu, vật tư sản xuất, máy móc thiết bị phụ tùng khuôn mẫu ngành nhựa; In bao bì; Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế trực in ngành nhựa; Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Chế tạo trực in ngành nhựa (trừ tái chế phế thải, gia công cơ khí, xi mạ điện); Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại. Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng. Kinh doanh nhà ở; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: bán buôn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn thủy sản; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa (trừ tái chế phế thải).
- Tỷ lệ vốn góp: 20,69% vốn điều lệ

4. Định hướng phát triển

4.1. Mục tiêu

Để Công ty ngày càng ổn định và phát triển, Công ty hướng tới các mục tiêu cơ bản như sau:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận thông qua các biện pháp quản lý tiên tiến với mục đích:

- Tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính, trước mắt đẩy mạnh kinh doanh nguyên liệu nhựa, kinh doanh màng BOPP, kinh doanh chuỗi cách điện.
- Hình thành các Nhà máy sản xuất nhằm đưa các đề tài nghiên cứu khoa học vào ứng dụng thử nghiệm trong sản xuất, vừa gây dựng và phát triển thương hiệu, vừa tạo công ăn việc làm cho người lao động, đẩy mạnh năng suất lao động.
- Thực hiện một số dự án đầu tư mới với vốn đầu tư nhỏ, thu hồi vốn đầu tư nhanh trên cơ sở cân đối các nguồn vốn và nhu cầu thị trường, tận dụng kinh nghiệm các cán bộ kỹ thuật ngành nhựa có nhằm tạo ra các sản phẩm nhựa mang thương hiệu Vinaplast do chính Vinaplast sản xuất.
 - Thoái vốn tại các đơn vị khó kiểm soát hoặc đầu tư vốn không có hiệu quả.
 - Thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, tiến tới việc chi trả cổ tức cho các cổ đông.

4.2. Tái cấu trúc Công ty

4.2.1. Tái cơ cấu tổ chức & quản trị của Công ty

- Đảm bảo vai trò đầu mối, định hướng phát triển của Vinaplast.
- Hoàn thiện, tinh gọn bộ máy quản lý nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả trong điều hành, hoạt động.
- Thực hiện hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát hoạt động các công ty thành viên của Công ty nhưng vẫn đảm bảo tính linh hoạt chủ động cho các đơn vị thành viên trong hoạt động SXKD thường nhật.
- Tạo ra các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có tiềm lực tài chính lớn và chuyên ngành mạnh trên cơ sở cơ cấu lại các doanh nghiệp theo hướng tập trung nguồn lực và chuyên môn hóa sâu theo ngành kinh doanh chính.
- Giảm bớt đầu mối, chuyên môn hóa cao nhằm tránh cạnh tranh nội bộ và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; ứng dụng quản trị doanh nghiệp.
- Tăng cường năng lực của Người đại diện phần vốn, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn và hạn chế kiêm nhiệm.

4.2.2. Tái cơ cấu ngành nghề kinh doanh

Sau khi tái cơ cấu, Công ty sẽ vẫn tập trung phát triển các ngành nghề là thế mạnh và cốt lõi với các nội dung chính như sau: nhiệm vụ kinh doanh chính trước mắt vẫn là kinh doanh thương mại, cho thuê tài chính và duy trì sản xuất các sản phẩm hiện có, từng bước giảm dần đầu tư tài chính theo lộ trình để tiến tới tập trung vào sản xuất sản phẩm mới sau khi có nguồn vốn triển khai các dự án đầu tư

4.2.3. Tái cơ cấu đơn vị thành viên

- Xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất kinh doanh theo hướng tinh giảm, hiệu quả, tránh cạnh tranh nội bộ.
- Giảm vốn, thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không hiệu quả hoặc các khoản đầu tư không phải sở trường sản xuất kinh doanh hoặc các đơn vị có vốn chi phối nhỏ, không đủ để quyết định đến hoạt động của đơn vị.
- Chú trọng vào các công ty đóng vai trò quan trọng mà Công ty có thể quyết định được các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đây là các công ty cần phải duy trì để đóng góp vào giá trị hợp nhất của Vinaplast.

Đây là những công ty có hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo phù hợp với định hướng đầu tư và phát triển của Công ty, đặc biệt là trong định hướng phát triển giá trị gia tăng trong các sản phẩm của Công ty; định hướng phát triển sản xuất các sản phẩm công nghệ cao trong nước chưa sản xuất được và thay thế nhập khẩu cũng như các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Tăng cường mối quan hệ, liên kết giữa các đơn vị thành viên để khai thác các sản phẩm trong nội bộ công ty nhằm đảm bảo hiệu quả chung của toàn Công ty.

4.2.4. Tái cơ cấu tài chính

- Sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả cao.
- Ưu tiên cho phát triển các sản phẩm sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Ưu tiên vốn trả nợ khoản vay ngắn hạn để duy trì, ổn định sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao giá trị lợi nhuận tuyệt đối.

4.2.5. Đổi mới công tác quản trị nguồn nhân lực

- Đảm bảo đáp ứng nhu cầu về nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Bố trí hợp lý, khai thác tối đa năng lực của người lao động.
- Xây dựng lại định biên lao động và thang bảng lương phù hợp theo hiệu quả công việc.
- Tinh giảm nhân sự, xây dựng bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả.
- Xây dựng quy định đánh giá chất lượng công việc, thời gian hoàn thành công việc theo mức A,B,C làm cơ sở để trả lương cho người lao động.
- Có các cơ chế lương, thưởng và phúc lợi thích hợp để người lao động yên tâm công tác cũng như thu hút thêm nguồn lao động mới với chất lượng cao.

4.2.6. Đổi mới về Quy hoạch đầu tư

- Đầu tư vào các ngành nghề chính, đặc biệt chú trọng phát triển các ngành sản xuất nguyên liệu phụ trợ, các ngành công nghệ cao trong nước chưa sản xuất được cũng như các ngành sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Đầu tư mới các dự án đầu tư nhỏ, thu hồi vốn nhanh và phù hợp với nhu cầu thị trường. Đảm bảo tính hiệu quả của các dự án khi tiến hành đầu tư cũng như khi đưa vào hoạt động.

4.2.7. Tái cấu trúc sở hữu

- Tăng quy mô vốn điều lệ đối với các đơn vị thành viên kinh doanh hiệu quả và hoạt động trong các ngành chính.
- Thoái 100% vốn tại các công ty thành viên hoạt động kém hiệu quả hoặc không cần thiết phải nắm giữ vốn do khó kiểm soát, địa bàn hoạt động không thuận lợi...

2. Các rủi ro

- Rủi ro lớn nhất của Công ty hiện nay là tính thanh khoản. Với số vốn điều lệ được xây dựng từ khi chuyển sang Công ty Cổ phần là 198.000.000.000 đồng. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là thương mại nên sử dụng vốn lớn trong khi việc góp vốn vào các công ty liên doanh doanh liên kết được kế thừa từ trước khi cổ phần hóa đã chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số vốn. Chính vì vậy, Công ty hoạt động kinh doanh hoàn toàn bằng vốn vay.
- Do vốn đầu tư tài chính tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết chiếm tỷ trọng cao, nhất là các công ty liên doanh trong tổng vốn điều lệ nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty phần lớn phụ thuộc vào hoạt động của các đơn vị này.

- Hoạt động cho thuê tài chính thiết bị ODA không có hiệu quả, nguồn thu không đủ để trả các khoản nợ ODA đến hạn nên Công ty phải dùng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh để trả một phần nợ đến hạn và phải chịu lãi phạt quá hạn nên làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Thay đổi các chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tín dụng...
- Biến động chênh lệch tỷ giá (đồng USD, CNY)...
- Rủi ro về biến động về giá nguyên liệu nhựa, thu hồi công nợ....

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Nội dung	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ so sánh (%)
Doanh thu thuần	Tr.đồng	153.251	316.956	206,82
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	12.374	63.649	514,37
Cổ tức	%	0	0	

1.2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty hợp nhất

Nội dung	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ so sánh (%)
Doanh thu thuần	Tr.đồng	185.070	348.049	188,06
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	26.972	74.850	277,51
Cổ tức	%	0		

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

2.1.1. Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2018 – 2023)

Họ tên	Chức vụ
Ông Lê Hoàng	Chủ tịch (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018 - Miễn nhiệm từ ngày 29/06/2021)
Bà Lê Ngọc Diệp	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018) Chủ tịch (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2021)
Ông Phan Trung Nam	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 29/6/2018)
Bà Vũ Thị Minh Thục	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018)
Ông Vũ Hân	Thành viên độc lập (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018)
Ông Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018)
Ông Hoàng Minh Sơn	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 30/06/2020)

2.1.1.1. Ông Lê Hoàng

- Chức vụ : Không
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/7/1961
- Nơi sinh : Hà Nội

- CMND : 001061000600 cấp ngày 20/12/2013 cấp tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 116 Yên Phụ - Nguyễn Trung Trực - Ba Đình - Hà Nội
- Số ĐT liên lạc : 39453301
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.
- Quá trình công tác:

Từ 1984 đến 1993	Cán bộ kế toán Công ty tạp phẩm - Liên hiệp SX - XNK Nhựa - Tổng Công ty Nhựa Việt Nam.
Từ 1994 đến T5/2004	Trưởng phòng TCKT Nhà máy Nhựa Thăng Long - Tổng Công ty Nhựa Việt Nam.
Từ T06/2004 đến T11/2004	Phó Giám đốc Nhà máy Nhựa Thăng Long
Từ T12/2004 đến T6/2013 Từ T6/2013 đến T8/2015	Giám đốc Công ty CP Nhựa Thăng Long, Ủy viên HĐQT Công ty CP Nhựa Thăng Long Ủy viên HĐQT Công ty CP Nhựa Thăng Long
Từ T3/2008 đến T6/2013	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 2009 đến T9/2014	Đại diện phần vốn Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Công ty CP Nhựa Bắc Giang.
Từ T11/2009 đến T6/2013	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T12/2010 đến T7/2021	Chủ tịch HĐTV Cty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An (Miễn nhiệm ngày 01/07/2021)
Từ T8/2011 đến T7/2013	Chủ tịch HĐQT Cty CP SX TMDV Nhựa Mộc Nghệ An
Từ 28/6/2013 đến T7/2016	Tổng Giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam đốc (miễn nhiệm Tổng Giám đốc từ 01/07/2016)
Từ 28/6/2013 đến T6/2021	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam đốc (miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 29/06/2021)
Từ T8/2013 đến 22/12/2016	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
Từ T8/2013 đến 29/7/2016	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Youlchon Vina
Từ T8/2013 đến T7/2021	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (Miễn nhiệm ngày 01/07/2021)

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.1.1.2. Bà Lê Ngọc Diệp

- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 15/09/1976
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Hòa An - Cao Bằng
- Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Số CMND : 001176016811, cấp ngày: 17/11/2017 tại CTCCSĐKQLCTVDLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : C4 Ngõ 193 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngân hàng - Tài chính Trường ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội; Thạc sĩ Đại học Quốc gia Singapore
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T05/1999 - 12/1999	Cán bộ Tổng cục Đầu tư phát triển - Bộ Tài chính
Từ T01/2000 - T7/2008	Chuyên viên Kho bạc Nhà nước Việt Nam
Từ T08/2008 - nay	Chuyên viên, Phó trưởng ban - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
Từ T7/2013 - nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.
Từ 21/6/2017 - 28/6/2021	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 29/6/2021 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - Phó trưởng ban - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Viễn Thông FPT
- Số cổ phần nắm giữ : 5.022.776 cổ phần, chiếm 25,85% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu : 5.022.776 cổ phần, chiếm 25,85% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.3. Ông Phan Trung Nam

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/6/1985
- Nơi sinh : Thành phố Hồ Chí Minh
- CMND : 023538814, cấp ngày 14/6/2008 tại CA. TP.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : KA25D Trần Xuân Soạn, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, HCM
- Số ĐT liên lạc : 39453301
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán
- Quá trình công tác:

Từ T8/2006 đến T12/2010	Nhân viên phòng Tài chính Kế toán VINAPLAST
Từ T01/2011 đến T9/2013	Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán VINAPLAST
Từ T10/2013 đến 27/6/2016	Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 28/6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T8/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước (bổ nhiệm ngày 22/12/2016)
Từ T10/2013 đến T6/2018	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Vân Đồn.
Từ T5/2014 đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa số một
Từ T7/2014 đến 5/2015	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T5/2015 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T7/2016 đến T8/2020	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Youl Chon Vina
Từ 01/07/2016 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 01/07/2021 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên)
Từ 01/07/2021 đến nay	Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
 - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa số một
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem

- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An
- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina.
- Số CP nắm giữ : 3.885.783 cổ phiếu, chiếm 20% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu : 3.885.783 cổ phiếu, chiếm 20% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.4. Bà Vũ Thị Minh Thục

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng Kế hoạch đầu tư
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/12/1979
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 001179000982, cấp ngày 27/11/2013 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Nam Lợi - Huyện Nam Trực - Tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú : Phòng 113, B1, Ngõ 203 Phố Chùa Bộc, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Từ T8/2001 đến T8/2002	Công tác tại Công ty Nghiên cứu thị trường Taylor Nelson Sofres - Chuyên viên nghiên cứu thị trường
Từ T8/2002 đến T7/2003	Công tác tại Chi nhánh Hưng Yên - Công ty XNK Sành Sứ Thủy tinh Việt Nam thuộc Tổng Công ty Sành Sứ Thủy tinh Công nghiệp, Bộ Công nghiệp - Chuyên viên lao động tiền lương
Từ T7/2003 đến nay	Công tác tại Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T2/2006 đến T10/2006	Phụ trách nhóm KHĐT tại VPĐD tại Hà Nội
Từ T10/2006 đến T10/2008	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty Nhựa Việt Nam.
Từ T10/2008 đến T7/2013	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ T11/2012 đến T3/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.
Từ T8/2013 đến nay	Trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ 28/6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T5/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt

	Thái Plastchem
Từ T3/2020 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An, Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo, Trưởng Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
 - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An
 - Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội
 - Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo
 - Trưởng Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.
- Số CP nắm giữ : 3.890.583 cổ phiếu, chiếm 20,03% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 3.885.783 cổ phiếu, chiếm 20 % vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 5.400 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.5. Ông Vũ Hán

- Chức vụ : Thành viên độc lập HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/05/1983
- Nơi sinh : Nghệ An
- CMND : 186177903 cấp ngày 28/03/2017 tại CA. Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Diễn Đoài - Diễn Châu - Nghệ An
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Từ T7/2005 đến T6/2007	Nhân viên Phòng TCKT Công ty TNHH SX-TM -DV Cảnh Dương.
Từ T7/2007 đến T12/2014	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH SX-TM -DV Cảnh Dương.
Từ T01/2015 - nay	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH You Jie.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.1.1.7. Ông Hoàng Minh Sơn

- Chức vụ : Thành viên HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/10/1981
- Nơi sinh : TP.Hải Dương
- CMND/CCCD: 030081000086 cấp ngày 20/07/2021 tại CCS QLHC về TTXH
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : AD2-16 Vinhomes Riverside Long Biên, Long Biên, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác:

Từ năm 2004 - năm 2017	Làm việc tại CTCP OTC Việt Nam
Từ năm 2018 - nay	Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Vina
Từ ngày 30/6/2020 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Vina
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không/Có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.1.2. Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018 - 2023)

Họ tên	Chức vụ
Bà Trang Thị Kiều Thiên	Trưởng Ban (Bổ nhiệm từ ngày 30/6/2020)
Bà Âu Thị Chi	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 29/06/2018)
Ông Chu Thế Hoàng	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 29/6/2018)

2.1.2.1. Bà Trang Thị Kiều Thiên

- Chức vụ : Trưởng ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/04/1967
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- CMND/CCCD: 048167000162 cấp ngày 04/11/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC Về Trật Tự Xã Hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 415A Hàn Hải Nguyên(ND), Phường 1, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc: 0909954180
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Từ T11/1993 - T05/1999	Nhân viên Kế toán Tổng Công ty Nhựa Việt Nam
Từ T06/1999 - T09/2003	Nhân viên kế toán Công ty TMDV Nhựa số 1
Từ T10/2003 - T06/2020	Nhân viên kế toán Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 30/6/2020 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Phước.
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.2. Bà Âu Thị Chi

- Chức vụ : Thành viên ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/11/1987
- Nơi sinh : Lâm Đồng
- CMND : 025952828 cấp ngày 18/11/2014 tại CA. TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Nùng

- Quê quán : Lạng Sơn
- Địa chỉ thường trú: 154C/21 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc : 0902092021
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Từ T9/2010 - T10/2010	Kế toán nội bộ Công ty See Com.
Từ T10/2011 - T09/2012	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Điện tử Đặng Nguyễn
Từ T10/2012 - T04/2014	Nhân viên kế toán Công ty TNHH TMDV Nhựa Việt Nam.
Từ T05/2014 - T08/2020	Nhân viên Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 29/06/2018 - nay	Thành viên BKS Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T1/2022 - nay	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Công nghệ IE VINA

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Công nghệ IE VI NA
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.3. Ông Chu Thế Hoàng

- Chức vụ : Thành viên kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/09/1981
- Nơi sinh : Hải Phòng
- CMND : 013332518 cấp ngày 13/8/2010 tại CA. TP.Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đội Lĩnh, Đội Sơn, Duy Tiên, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 26/64 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Số ĐT liên lạc : 0982326481
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Đại học Xây dựng Hà Nội
- Quá trình công tác:

Từ năm 2004 - T10/2008	Công ty tư vấn đầu tư và Thương mại.
Từ T10/2008 - nay	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
Từ 21/6/2017 - nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Thành viên HĐQT Công ty CP In khoa học Kỹ thuật
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.3. Các chức danh khác:

2.1.3.1. Ông Phan Trung Nam - Tổng Giám đốc (như mục 2.1.1.2)

2.1.3.2. Bà Trần Thị Phụng

- Chức vụ : Kế toán trưởng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 26/6/1982
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế
- CMND : 285011431 cấp ngày 25/6/2012 tại CA. Bình Phước
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngạn, Quảng Điền
- Địa chỉ thường trú: KP3, phường Phước Bình, huyện Phước Long, Tỉnh Bình Phước
- Số ĐT liên lạc : 0933824834
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Từ 2006 - 2007	Kế toán viên Công ty TNHH Hưng Triệu Tiên.
Từ 2007 - 2008	Nhân viên kế toán tổng hợp Công ty TNHH Tư vấn Môi giới BĐS Quốc tế Bán kính
Từ 2008 - T10/2010	Nhân viên kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH Nam Anh Túc
Từ T10/2010 - T03/2011	Nhân viên Công ty Cổ phần Nhãn Hiệu Phương Nam
Từ T03/2011 - nay	Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T5/2014 - T7/2016	Phó Phòng TCKT
Từ T7/2016 - T1/2019	Trưởng Phòng TCKT

Từ T12/2016 - nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
Từ T1/2019 - nay	Kế toán trưởng

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 29/06/2021, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với ông Lê Hoàng.
- Ngày 29/06/2021, Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam đã miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Lê Hoàng và bầu bà Lê Ngọc Diệp là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ ngày 29/06/2021.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

2.3.1. Số lượng người lao động trong Công ty:

- Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 25 người, cơ cấu lao động như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021	
		Số liệu	Tỷ lệ (%)	Số liệu	Tỷ lệ (%)
	Lao động bình quân	26	100,00	25	100,00
a	Chia theo trình độ				
	Trên đại học	3	11,53	3	12,00
	Đại học	20	76,92	19	76,00
	Cao đẳng	1	3,85	1	4,00
	Trung cấp nghề				
	Lao động phổ thông	2	7,69	2	8,00
B	Chia theo vùng miền				
	Phía Nam	21	80,77	20	80,00
	Phía Bắc	5	19,23	5	20,00

2.3.2 Chính sách đối với người lao động:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc tuần 40 giờ từ thứ Hai tới thứ sáu, nghỉ thứ bảy và Chủ nhật.

- Điều kiện làm việc:
 - Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát.
 - CBCNV được trang bị đầy đủ thiết bị làm việc, văn phòng phẩm, đồng phục
- Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Do chưa có đủ điều kiện phát triển sản xuất nên việc tuyển dụng chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh nguyên liệu nhựa và khai thác bất động sản hiện có.

Công tác đào tạo và tự đào tạo được chú trọng: đối với khối văn phòng và bộ phận quản lý, tùy theo yêu cầu công việc, Công ty sẽ đãi thọ toàn bộ hoặc một phần chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên.

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:*

Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

- Công ty không có đầu tư lớn trong năm 2021

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

3.2.1. Công ty con:

3.2.1.1. Công ty Cổ phần Nhựa Việt Phước:

Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 99,52% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Việt Phước. Tính đến ngày 31/12/2021 tình hình tài chính Công ty CP Nhựa Việt Phước:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	37.135.716.636	32.988.067.648	
Tài sản dài hạn	11.313.397.607	10.134.938.226	
Nợ ngắn hạn	25.268.971.582	22.899.075.691	
Nợ dài hạn			
Vốn chủ sở hữu	23.180.142.661	20.223.930.183	
Doanh thu thuần	34.607.171.576	32.490.408.509	
Lợi nhuận sau thuế	435.680.822	- 2.842.212.478	

3.2.1.2. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Công ty Cổ phần Nhựa VN đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An. Tính đến ngày 31/12/2021 tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	263.072.448	198.319.803	
Tài sản dài hạn			

Nợ ngắn hạn	4.056.698.043	4.047.698.043	
Nợ dài hạn			
Vốn chủ sở hữu	- 3.833.929.818	- 3.849.378.240	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận sau thuế	- 40.304.223	- 15.448.422	

3.2.1.3. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa số Một:

Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một. Tính đến ngày 31/12/2021, tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	191.067.814	41.747.845	
Tài sản dài hạn			
Nợ ngắn hạn	247.658.444	148.538.444	
Nợ dài hạn			
Vốn chủ sở hữu	- 56.590.630	- 106.790.599	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận sau thuế	- 38.573.000	- 50.199.969	

3.2.1.4. Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam:

Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2021, tình hình tài chính Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam như sau:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	512.613.202	512.613.202	
Tài sản dài hạn			
Nợ ngắn hạn			
Nợ dài hạn			
Vốn chủ sở hữu	512.613.202	512.613.202	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận sau thuế	0	0	

3.2.2. Công ty liên doanh, liên kết:

3.2.2.1. Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Công ty Cổ phần Nhựa VN đã góp 27,51% vốn điều lệ Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem. Tính đến ngày 31/12/2021, tình hình tài chính Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	175.411.796.620	216.449.933.168	

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản dài hạn	23.236.949.802	19.569.375.582	
Nợ ngắn hạn	105.485.212.690	154.940.131.911	
Nợ dài hạn			
Vốn chủ sở hữu	93.163.533.732	81.079.176.839	
Doanh thu thuần	436.867.250.092	499.415.012.686	
Lợi nhuận sau thuế	48.578.338.298	36.493.981.405	

3.2.2.2. Công ty Liên doanh TPC Vina:

Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 15% vốn điều lệ tại Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina. Tính đến ngày 31/12/2021, tình hình tài chính Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina như sau:

Khoản mục	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	1.443.874.121.448	1.935.496.556.513	
Tài sản dài hạn	553.113.651.888	489.430.824.797	
Nợ ngắn hạn	1.117.289.970.222	1.441.104.932.504	
Nợ dài hạn	13.233.586.167	14.590.298.999	
Vốn chủ sở hữu	866.464.216.497	969.232.149.807	
Doanh thu thuần	4.260.179.861.696	6.736.482.945.686	
Lợi nhuận sau thuế	274.430.816.876	452.695.932.860	

3.2.2.3. Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn:

Đây là đơn vị liên kết chưa có lợi ích công chúng với giá trị vốn góp ghi sổ là 16.760.800.000 đồng, tương đương 20,69% vốn điều lệ. Giá trị khoản đầu tư đã được đánh giá lại là 16.961.554.628 đồng. Tại ngày Công ty lập báo cáo tài chính, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn.

4. Tình hình tài chính của Công ty CP Nhựa Việt Nam

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	369.640.915.903	374.229.844.029	+ 1,24%
Doanh thu thuần	153.251.858.161	316.956.368.503	+ 106,82%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.215.150.599	64.244.013.839	+ 425,94%
Lợi nhuận khác	(354.571.065)	168.525.977	
Lợi nhuận trước thuế	11.860.579.534	64.412.539.816	+ 443,08%
Lợi nhuận sau thuế	12.374.401.778	63.649.667.644	+ 414,37%

Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	
----------------------------	---	---	--

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn	0,9	1,3	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,8	1,2	
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,6	0,4	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,6	0,8	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	5,4	16,4	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	0,4	0,4	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,08	0,20	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,32	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,17	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,20	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành là 19.428.913 cổ phiếu. Tất cả cổ phần đang lưu hành được chuyển nhượng tự do và không nằm trong diện bị hạn chế chuyển nhượng.

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021:

STT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước	12.794.342	65,85	
2	Cổ đông là tổ chức	1.279.500	6,59	
3	Cổ đông cá nhân	5.355.071	27,56	
Tổng cộng		19.428.913	100,00	

5.3. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

5.4. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5. **Các chứng khoán khác:**

Hiện tại. Công ty chỉ có cổ phiếu phổ thông, không có cổ phiếu quỹ, cổ phiếu thưởng, trái phiếu...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc năm 2021:

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.**

1.1. **Kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam**

*** Kết quả kinh doanh năm 2021 theo báo cáo tài chính riêng**

Kết quả kinh doanh cụ thể của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%)	
					TH 2021/ KH 2021	TH 2021/ TH 2020
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	200,04	218,90	391,50	178,85	195,71
Trong đó:						
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	153,25	173,10	316,95	183,11	206,82
2. Tổng chi phí	Tỷ đồng					
Trong đó:						
- Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	135,78		304,82		224,48
- Chi phí tài chính	Tỷ đồng	30,37		13,08		43,09
Trong đó lãi vay	Tỷ đồng	13,71		7,91		57,69
- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	3,13		3,71		118,51
- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	18,44		5,38		29,17
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,86	15,44	64,41	417,18	543,08
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,37	14,94	63,64	426,04	514,37
5. Cổ tức	Đồng/CP	0	0	0		

- Về kết quả kinh doanh: Kết quả trên cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu so với cùng kỳ năm trước:

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 tăng 78,85% so với kế hoạch năm 2021 và tăng 95,71% so với cùng kỳ năm trước. Riêng chỉ tiêu doanh thu thuần thực hiện năm 2021 tăng 106,82% so với cùng kỳ năm trước và tăng 83,11% so với kế hoạch năm 2021 mà Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2021 giao cho.

+ Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2021 vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2021 là 326,04%, tăng 414,37% so với lợi nhuận thực hiện năm 2020.

Dịch bệnh do Covid - 19 gây ra ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại nhiều địa phương trong cả nước, đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh (đỉnh điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 10/2021). Trong khoảng thời gian này, Thành phố thực hiện giãn cách xã hội để kiểm soát dịch bệnh. Việc giãn cách này khiến chuỗi cung ứng bị đứt gãy, các phương tiện vận chuyển khó khăn, trong khi

nhu cầu khách hàng tăng cao hơn trước. Với lợi thế là lượng hàng hóa sẵn có cùng lượng hàng công ty nhập khẩu trước đó đã mang lại cơ hội để Công ty đẩy mạnh doanh thu và tạo ra lợi nhuận đáng kể so với những năm trước.

Mặt khác, cổ tức được chia từ việc góp vốn vào các Công ty liên doanh (Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem và Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina) tăng cao nên đã tạo ra lợi nhuận vượt trội so với cùng kỳ. Các liên doanh này hoạt động trong điều kiện dịch bệnh nhưng có những thuận lợi đáng kể để tăng lợi nhuận như:

- Trong thời kỳ thực hiện giãn cách xã hội tại Thành phố, nhiều nhà máy phải tạm đóng cửa, trong khi các liên doanh này vẫn duy trì 100% lực lượng lao động hoạt động sản xuất liên tục để đáp ứng nhu cầu đơn hàng tăng cao.
- Chênh lệch giá bán cao hơn so với khu vực

- Về các khoản chi phí:

+ Chi phí tài chính giảm, chỉ bằng 43,09% so với thực hiện năm 2020 do khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính giảm, đồng thời chi phí lãi vay, chi phí chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ giảm đáng kể so với cùng kỳ.

+ Chi phí bán hàng mặc dù tăng 18,51% so với thực hiện cùng kỳ nhưng tỷ lệ tăng này ít so với tỷ lệ tăng doanh thu thực hiện năm 2021 so với thực hiện năm 2020 (tăng 116,82%).

+ Chi phí quản lý giảm hơn 70% so với năm 2020 do trong năm Công ty hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tại thời điểm 31/12/2021 là 68,60 tỷ. Trong đó, công nợ lớn nhất vẫn là các khách hàng Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn là 47,35 tỷ; Công ty Cổ phần Nhựa Thăng Long là 5,99 tỷ; Công ty Cổ phần Nhựa Việt Phước là 4,2 tỷ. Các khách hàng này chủ yếu nợ tiền thuê máy móc thiết bị ODA, chiếm 83,87% tổng nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng. Đầu năm 2021, Tòa án có quyết định mở thủ tục phá sản đối với Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn. Tòa án yêu cầu Công ty liên hệ với đơn vị xử lý nợ để làm việc. Công ty cũng đã gửi toàn bộ hồ sơ và có giấy biên nhận của đơn vị xử lý nợ nhưng vẫn chưa được giải quyết.

- Đối với việc trả lại 33,9m² nhà, đất còn lại tại 18C Phạm Đình Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội (bao gồm 02 phòng đã bố trí cho 02 hộ dân là 29,7m² và phân bổ khu diện tích phụ sử dụng chung là 4,2m² cho cơ quan quản lý nhà): Mặc dù Công ty đã bàn giao phần lớn hiện trạng nhà, đất cho cơ quan quản lý nhà từ năm 2020 (tổng cộng gần 400m²) đồng thời thực hiện giải pháp pháp lý để đòi lại phần diện tích nhà, đất còn lại mà trước đây Công ty (tức Liên hiệp SX XNK Nhựa) đã bố trí cho hộ dân sử dụng nhưng trong năm 2021, tình hình trả lại nhà, đất vẫn chưa có biến động

*** Kết quả kinh doanh năm 2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất**

Nội dung	ĐVT	TH năm 2020	TH năm 2021	Tỷ lệ TH2021 /TH2020 (%)
Doanh thu thuần	Tỷ.đồng	185,07	348,04	188,06%
Doanh thu tài chính	Tỷ.đồng	5,78	8,43	145,85%
Chi phí tài chính	Tỷ.đồng	22,12	11,60	52,44%
<i>Trong đó CP lãi vay</i>	Tỷ.đồng	<i>14,61</i>	8,60	58,86%
Chi phí bán hàng	Tỷ.đồng	4,41	4,78	108,39%
Chi phí quản lý DN	Tỷ.đồng	20,09	7,51	37,38%

Nội dung	ĐVT	TH năm 2020	TH năm 2021	Tỷ lệ TH2021 /TH2020 (%)
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đồng	26,53	75,61	285,00%
Cổ tức	Đồng/CP	0	0	

1.2. Kết quả hoạt động của các công ty con

➤ Công ty Cổ phần Nhựa Việt Phước:

- Doanh thu thực hiện 32,49 tỷ đồng, bằng 93,88% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế lỗ 2,84 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước đạt 0,43 tỷ đồng.

Sản phẩm sản xuất kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Phước là tấm Polycarbonat (PC) đặc, PC rỗng phục vụ cho thị trường xây dựng, trong khi ngành này chịu ảnh hưởng rất nặng nề bởi dịch bệnh. Vì vậy, thị trường đầu ra của Công ty kém do sức mua trong nước thấp; thiết bị ODA Trung Quốc đã cũ (hơn 15 năm) nên năng suất khai thác thấp, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành cao; phát sinh chi phí hoạt động trong điều kiện dịch bệnh Covid 19 như chi phí xét nghiệm,... dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2021 lỗ 2,84 tỷ đồng.

➤ Công ty TNHH MTV Thương mại và dịch vụ Nhựa Việt Nam: tiếp tục làm thủ tục quyết toán thuế chờ giải thể nên không phát sinh chi phí.

➤ Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An:

- Doanh thu thực hiện: 72.378 đồng (Lãi tiền gửi ngân hàng)
- Lợi nhuận sau thuế: - 15.448.422 đồng, chủ yếu là chi phí thuế môn bài và tiền phạt chậm nộp trong việc kê khai thuế.

➤ Công ty TNHH MTV Thương mại và dịch vụ Nhựa số 1

- Doanh thu thực hiện: 92.836.364 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: - 50.199.969 đồng, chủ yếu là do giải phóng lô hàng tồn kho chậm luân chuyển để thu hồi vốn.

Các Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An, Công ty TNHH MTV Thương mại và dịch vụ Nhựa số 1 là các đơn vị sản xuất kinh doanh không có hiệu quả, đã dừng hẳn hoạt động sản xuất kinh doanh chính, chỉ cử cán bộ kiêm nhiệm, tập trung thu hồi công nợ và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng với cơ quan thuế.

1.3. Kết quả hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên doanh, liên kết ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam do vốn góp của công ty vào các công ty liên doanh, liên kết chiếm trên 60% vốn điều lệ của công ty.

➤ Công ty Cổ phần TNHH liên doanh Việt Thái Plastchem

- Doanh thu thực hiện: đạt 499,41 tỷ đồng, tăng 14,31% so với năm trước
- Lợi nhuận sau thuế: đạt 36,49 tỷ đồng, bằng 75,12% so với cùng kỳ năm trước.

Trong hai năm trở lại đây, dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp nhưng kết quả kinh doanh trong hai năm này đều có lợi nhuận cao so với các năm trước đó.

➤ Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC vina

- Doanh thu thực hiện: 6.736,48 tỷ đồng, tăng 58,13% so với cùng kỳ năm trước
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 452,69 tỷ đồng, tăng 64,96% so với cùng kỳ năm trước

Các chỉ tiêu Doanh thu thực hiện và lợi nhuận năm 2021 đều tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Đây là liên doanh hoạt động có hiệu quả cao, đóng góp cổ tức hàng năm rất lớn và tương đối ổn định.

➤ Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn

Đây là đơn vị liên kết chưa có lợi ích công chúng với giá trị vốn góp ghi sổ là 16.760.800.000 đồng, tương đương 20,69% vốn điều lệ. Giá trị khoản đầu tư đã được đánh giá lại là 16.961.554.628 đồng. Tại ngày Công ty lập báo cáo tài chính, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn.

2. Hoạt động tài chính, thoái vốn

+ Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã mở thủ tục phá sản đối với Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn và yêu cầu Công ty liên hệ với đơn vị xử lý nợ để làm việc. Do ảnh hưởng của dịch bệnh suốt năm qua, những giải pháp pháp lý mà Công ty đang thực hiện đối với Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn cũng chưa có tiến triển mới.

+ Khoản đầu tư dài hạn khác vào dự án “Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên trị giá 21 tỷ (29%): Mặc dù Chủ đầu tư đã ký Hợp đồng nguyên tắc thực hiện chuyển nhượng nhưng vẫn chưa thực hiện được do thay đổi một số thủ tục của dự án. Vì vậy, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam vẫn chưa nhận được tiền từ khoản chuyển nhượng này trong năm 2021.

3. Công tác nghiên cứu - đào tạo:

Được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam đang thực hiện các thủ tục giải thể Trung tâm nghiên cứu chất dẻo và đào tạo theo quy định.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

* Những khó khăn của Công ty năm 2021 và ảnh hưởng đến những năm sau đó:

- Công ty chưa thực hiện được việc đăng ký giảm vốn Điều lệ do không có quy định hướng dẫn cụ thể cho trường hợp này. Vì vậy, việc chênh lệch vốn Điều lệ giữa đăng ký và vốn thực góp vẫn chưa xử lý được.

- Vốn góp của công ty vào các công ty con, liên doanh/liên kết chiếm tỷ lệ lớn trong tổng nguồn vốn của Công ty nên kết quả kinh doanh của Công ty phụ thuộc rất lớn vào kết quả hoạt động của các công ty này.

- Dự án khuôn mẫu và trực in bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Trung Quốc bao nhiêu năm qua luôn là gánh nặng của công ty. Bởi đây là dự án đầu tư không có hiệu quả, không có nguồn để trả nợ. Trong khi đó các cấp có thẩm quyền chưa giải quyết Đề án xử lý rủi ro theo hướng khoan giãn nợ cho Công ty, vẫn yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thứ tự ưu

tiền trả lãi, phí, rồi mới đến nợ gốc. Đồng thời, Công ty luôn phát sinh hàng năm chi phí thuê kho bãi, bảo quản tài sản.

- Đối với khoản đầu tư dài hạn khác vào dự án “Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên” tọa lạc tại số 360 Đường Giải Phóng, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội của Công ty Cổ phần Nhựa Thăng Long, công ty tham gia góp vốn với số tiền 21 tỷ đồng (bằng hình thức bù trừ công nợ với Công ty Cổ phần Nhựa Thăng Long). Dự án đã được ký hợp đồng chuyển nhượng nhưng do thay đổi một số thủ tục của dự án nên đến thời điểm này dự án vẫn chưa hoàn tất việc chuyển nhượng.

- Đối với khu nhà 18C Phạm Đình Hồ, mặc dù không làm việc tại đó nhưng Công ty vẫn chưa thực hiện được thủ tục chấm dứt và thanh lý do trước đây Liên hiệp sản xuất xuất nhập nhựa trước đây đã bố trí cho các hộ dân nên không thể bàn giao được nguyên trạng mặt bằng. Tuy đã bàn giao được phần lớn diện tích nhà, đất thực tế không sử dụng nhưng bằng nhiều công văn qua lại đề nghị của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam, Cơ quan quản lý nhà vẫn chưa ký thanh lý Hợp đồng thuê nhà, đất cho Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam và yêu cầu trả lại toàn bộ mặt bằng đã bố trí cho các hộ dân.

* Với những khó khăn như đã nêu trên và những cơ hội từ ảnh hưởng của dịch bệnh như năm 2021 cũng không còn đối với cả Công ty và các đơn vị liên doanh mà Công ty góp vốn đầu tư, Công ty sẽ tiếp tục cố gắng và xây dựng kế hoạch năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	415
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	348
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50
Dự kiến cổ tức	%	10

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp hoàn thành kế hoạch

- Tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính, trước mắt đẩy mạnh kinh doanh nguyên liệu nhựa, kinh doanh màng BOPP, kinh doanh chuỗi cách điện. Đẩy mạnh công tác dự báo, quản trị rủi ro, nghiên cứu thị trường để xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả, phù hợp với diễn biến của nền kinh tế, của Công ty và những thay đổi của môi trường kinh doanh trong đó cân đối với nguồn vốn để thu được lợi nhuận cao nhất.

- Tìm kiếm khách hàng mới, đẩy mạnh công tác bán hàng.

- Nghiên cứu thêm các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường, đầu tư thận trọng, theo năng lực.

- Đôn đốc, triển khai các biện pháp thu hồi công nợ nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động, tránh việc khách hàng chiếm dụng vốn và giảm thiểu rủi ro, bảo toàn vốn cho công ty.

- Quản lý chi phí, tiết giảm tối đa chi phí, giao kế hoạch cho các bộ phận gắn với hiệu quả thực hiện công việc.

- Tiếp tục trình xin ý kiến Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đối với những tồn tại trước đây ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của doanh

nghiệp như xin xử lý rủi ro đối với khoản nợ ODA của Chính phủ Trung Quốc do sử dụng không có hiệu quả khoản vay này; xử lý chênh lệch tỷ giá...

- Rà soát đề xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ tạo điều kiện thúc đẩy mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhanh gọn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý vốn của Công ty tại các đơn vị có vốn góp.

- Thực hiện tốt, đầy đủ chức năng công bố thông tin để thông tin của doanh nghiệp kịp thời đến cổ đông và các nhà đầu tư.

4.3. Tình hình triển khai các Dự án đầu tư

4.3.1. Tình hình đầu tư năm 2021

Trong năm, Công ty không triển khai dự án đầu tư mới, chỉ tiếp tục thực hiện các dự án trước đây:

+ Dự án khuôn mẫu và trực in bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Trung Quốc (sau đây gọi tắt là ODA)

Tình hình dư nợ ODA tại ngày 31/12/2021: Số dư nợ gốc quá hạn chưa thanh toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 31.961.027,42 CNY (tương ứng 116.053.686.659 VND)

Dưới sức ép của Ngân hàng Phát triển về việc chậm trả nợ ODA (thời hạn hết Hiệp định khung là 21/3/2021) nên Công ty phải giải trình và có kế hoạch trả nợ, thực hiện trả nợ một phần để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ năm 2016 đến nay, Công ty đã trả nợ khoản vay này tổng cộng khoảng 22,9 triệu CNY, tương đương gần 80 tỷ VNĐ, trong đó 3 năm trở lại đây Công ty đã trả nợ:

Năm 2019 : 7,5 tỷ VNĐ

Năm 2020 : 27 tỷ VNĐ

Năm 2021 : 42,6 tỷ VNĐ

Đối với khoản nợ ODA này, Công ty đã có văn bản trình Sở Giao dịch II Ngân hàng Phát triển xin Bộ Tài chính để cơ cấu khoản nợ này trong vòng 3 năm (2022 - 2024), mỗi năm trả nợ khoảng 40 tỷ VNĐ và kiến nghị không tính lãi, phí phạt. Phía Ngân hàng Phát triển yêu cầu Công ty bổ sung ý kiến của đơn vị chủ quản/ Hội đồng quản trị đối với kế hoạch trả nợ này.

Ngân hàng Phát triển cũng đề nghị Công ty sớm hoàn thành việc quyết toán vốn đầu tư Dự án này, đồng thời bổ sung tài sản đảm bảo do giá trị tài sản thế chấp chênh lệch lớn so với giá trị vay mua máy móc thiết bị.

+ Dự án đầu tư màng nhựa BOPP: Trong năm, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, Công ty chưa có bước tiến mới sau khi tiêu thụ được lô hàng đầu tiên do phụ thuộc vào phía nhà cung cấp trong việc đánh giá, nghiệm thu chất lượng sản phẩm.

4.3.2. Các Dự án đầu tư dự kiến sẽ triển khai trong những năm tới

➤ Đầu tư xây dựng Nhà máy tái chế phế liệu: Qua tìm hiểu thị trường sản phẩm này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:

- Xuất phát từ nhu cầu xử lý phế liệu nhựa thu hồi từ công nghiệp và tiêu dùng của dân cư, đồng thời tận dụng được nguồn phế liệu để sử dụng lại như một nguồn nguyên liệu nhựa trong sản xuất sản phẩm nhựa.

- Đây là dự án kỹ thuật cao, liên quan đến tái chế phế liệu
 - Thiết bị sử dụng hoàn toàn mới theo công nghệ của Mỹ
 - Được Ngân hàng thu xếp về vốn để thực hiện Dự án
 - Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất chuỗi cách điện: Đây là một trong hai chương trình công nghệ cao của Chính phủ, sản xuất ra sản phẩm chuỗi cách điện polymer với lớp phủ caosu silicol, thay thế nhu cầu trong nước hiện nay vẫn phải nhập khẩu, tạo thế chủ động trong sản xuất sản phẩm mới của ngành. Dự án với số vốn đầu tư khoảng 70 tỷ, được Ngân sách tài trợ khoảng 30%.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất túi sinh học: Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ sản xuất nhựa sinh học là không dẫn xuất từ dầu mỏ mà từ các nguyên liệu sinh học nền kết hợp với các nguyên liệu như tinh bột, giấy, đường... tạo ra nguyên liệu và sản phẩm nhựa phân hủy 100%. Dây chuyền công nghệ sản xuất nhựa để phân hủy sinh học để thay thế truyền thống giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Vinaplast đã hoàn thành công tác nghiên cứu về nhựa sinh học trong những năm trước đây và đang tiến hành nghiên cứu ứng dụng thử nghiệm.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất màng BOPET: Qua thời gian góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Nhựa YoulChon vina để sản xuất màng nhựa BOPP, được tham gia trực tiếp quản lý và qua tìm hiểu nhu cầu thị trường tiêu thụ màng này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:
- Nhu cầu tiêu thụ bao bì này hiện nay mới chỉ đáp ứng được khoảng 70%, trong đó tập trung chủ yếu ở Miền Nam, trong khi nhà máy sản xuất ở phía Bắc chưa có.
 - Tận dụng cơ sở hạ tầng đã có sẵn
 - Đã có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành sản xuất.
 - Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
 - Đã làm việc với các công ty có nhu cầu sử dụng bao bì

Tùy theo tình hình thực tế, căn cứ nhu cầu thị trường, căn cứ quy mô dự án, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam sẽ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư theo quy định để triển khai.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Báo cáo hoạt động chính của Hội đồng quản trị năm 2021

1.1. Về cơ cấu tổ chức nhân sự:

Trong năm 2021, HĐQT có một số thay đổi:

- + Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT (Ông Lê Hoàng)
- + Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Ông Lê Hoàng kể từ ngày 29/6/2021
- + Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Bà Lê Ngọc Diệp kể từ ngày 29/6/2021
- + Tổng số thành viên HĐQT là 06 thành viên

1.2. Các hoạt động chủ yếu của HĐQT

HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp bằng hình thức trực tiếp/gián tiếp qua thiết bị trực tuyến và xin ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 08 Nghị quyết và 05 Quyết định thuộc nhiệm vụ,

chức trách của HĐQT trong công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty, quyết định những nội dung tiêu biểu, quan trọng sau đây:

- Thông qua con dấu của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam.
- Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với Ông Lê Hoàng và bà Lê Ngọc Diệp giữ chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023
- Thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại công ty con, liên doanh, liên kết
- Phê duyệt Quỹ lương thực hiện, Quỹ lương kế hoạch.
- Phê duyệt gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Ủy quyền cho Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại công ty liên doanh, liên kết tham gia biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT của công ty liên doanh, liên kết.
- Phê duyệt kế hoạch và nội dung tổ chức họp Đại hội thường niên năm 2021
- Kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
- Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Các cuộc họp HĐQT đều mời Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc tham gia dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự đồng thuận cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

Năm 2021, HĐQT đã chủ động, quyết liệt chỉ đạo công tác điều hành thực hiện theo NQDHCĐ giao cho, kết quả là các chỉ tiêu trọng yếu đã vượt kế hoạch đề ra và tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước, đời sống của người lao động được cải thiện, chấm dứt lỗ lũy kế và vốn của cổ đông được bảo toàn, phát triển.

Tuy nhiên, còn tồn tại các nội dung sau chưa được giải quyết:

- + Việc khởi kiện cũng như thoái vốn của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Công ty Cổ phần Nhựa Vân Đồn
- + Việc giải thể công ty con không có hiệu quả

2. Tình hình triển khai Nghị quyết Đại hội năm 2021

2.1. Nội dung thông qua: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2020: 1,946 tỷ đồng

Kết quả thực hiện: Đã thực hiện phân chia quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020, cụ thể như sau:

Quỹ khen thưởng cho Người lao động	: 400.000.000 đồng
Quỹ khen thưởng cho Người quản lý	: 246.000.000 đồng
Quỹ phúc lợi	: 1.300.000.000 đồng
Tổng cộng	: 1.946.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu đồng./.)

2.2. Nội dung thông qua: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Theo Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐH 2021	Thực hiện		Tỷ lệ (%)	
			Năm 2020	Năm 2021	TH 2021/ NQ 2021	TH 2021/ TH 2020
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	218,90	200,04	391,50	178,85	195,71
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	173,10	153,25	316,95	183,11	206,82
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,44	11,86	64,41	417,18	543,08
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,94	12,37	63,64	426,04	514,37
Cổ tức	Đồng/CP	0	0	0		

Theo kết quả trên, mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 và biến động khó lường về giá nguyên liệu nhựa nhưng cũng có những cơ hội, những thuận lợi nhất định để tăng sức mua trong nước, gia tăng đáng kể doanh thu và lợi nhuận cho Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam. Năm 2021, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao cho và tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước. Năm 2021 là năm đánh dấu bước ngoặt mới của Công ty: thặng dư về tài chính và chấm dứt lỗ lũy kế.

Kết quả đạt được tuy do đóng góp phần lớn từ cổ tức được chia của các công ty liên doanh mà Công ty góp vốn đầu tư nhưng cũng thể hiện sự nhanh nhạy nắm bắt cơ hội, quyết đoán của Ban Tổng Giám đốc, nỗ lực của toàn thể người lao động, định hướng và đồng hành của HĐQT và cả sự ủng hộ của các cổ đông Công ty. Theo đó, lợi ích của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

2.3. Nội dung thông qua: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Hội đồng quản trị đã lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C);

2.4. Nội dung thông qua: Thông qua thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, kế hoạch ngân sách hoạt động của BKS năm 2021

Năm 2021, số tiền thù lao đã chi cho HĐQT và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2021 ngày 29/6/2021, cụ thể:

STT	Đơn vị	Số tiền (VNĐ)
1	Thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát	362.400.000
2	Tiền lương, ngân sách hoạt động BKS	318.560.000
	Tổng cộng	680.960.000

3. Đánh giá của HĐQT đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

3.1. Phương thức giám sát:

+ HĐQT với trách nhiệm, quyền hạn của mình, thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ, các cuộc họp thông qua thư điện tử... về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT để có những định hướng, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

+ HĐQT đã thảo luận và phê chuẩn các Nghị quyết của HĐQT thông qua các Tờ trình đề xuất của Ban Tổng Giám đốc.

+ Ban Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình báo cáo kết quả kinh doanh quý, năm, dự báo kết quả kinh doanh quý, năm tiếp theo và trả lời các câu hỏi chất vấn của HĐQT.

+ Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản trị rủi ro trong điều kiện diễn biến phức tạp, khó lường của thị trường.

+ Yêu cầu rà soát lại các quy chế, quy định để củng cố tổ chức hoạt động, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

+ HĐQT định hướng, chỉ đạo nhưng cũng tạo sự chủ động cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Đóng góp ý kiến, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.2. Kết quả thực hiện:

+ Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả kinh doanh của công ty, đảm bảo đời sống người lao động, nâng cao ý thức, kỷ luật lao động.

+ Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo đúng phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, chấp hành nghiêm túc mọi nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Công khai, minh bạch số liệu theo yêu cầu

+ Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần lưu ý:

* Mặc dù năm 2021, doanh thu thực hiện tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng để có kết quả tăng trưởng bền vững, Ban Tổng Giám đốc cần cân nhắc cơ hội, tận dụng nội lực, ứng phó với rủi ro tiềm ẩn để có giải pháp ổn định thị trường, mạnh dạn triển khai dự án có giá trị gia tăng cao.

* Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

* Tăng cường công tác quản lý vốn tại các đơn vị mà Công ty tham gia góp vốn.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Đến ngày 31/12/2021)

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch	5.022.776	25,85%	Bỏ nhiệm từ ngày 29/6/2021
2	Phan Trung Nam	Thành viên	3.885.783	20,00%	
3	Vũ Thị Minh Thục	Thành viên	3.891.183	20,03%	
4	Vũ Hân	Thành viên độc lập	0	0,00%	
5	Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập	0	0,00%	
6	Hoàng Minh Sơn	Thành viên	0	0,00%	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT họp định kỳ hàng quý theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội thông qua bằng hình thức trực tiếp/gián tiếp qua thiết bị truyền hình hội nghị để đưa ra các nghị quyết mang tính định hướng, toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ đã được Đại hội thông qua. Các thành viên HĐQT đã đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũng như các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty. Nội dung các cuộc họp HĐQT đều được cụ thể hóa bằng các biên bản, nghị quyết. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia, đóng góp ý kiến của Ban Kiểm soát. Giữa các phiên họp định kỳ, HĐQT thông qua nhiều chủ trương, quyết sách bằng hình thức xin ý kiến qua thư.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nhiệm kỳ 2018 - 2023		
01	07.21/NQ-NVN-HĐQT	31/03/2021	Nghị quyết của HĐQT phiên 24
02	12.21/NQ-NVN-HĐQT	08/04/2021	Nghị quyết của HĐQT về nội dung họp HĐQT của Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina
03	16.21/NQ-NVN-HĐQT	26/04/2021	Nghị quyết của HĐQT phiên 26 về việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
04	22.21/NQ-NVN-HĐQT	07/05/2021	Nghị quyết của HĐQT phiên 27 về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
05	26.21/NQ-NVN-HĐQT	01/06/2021	Nghị quyết của HĐQT về con dấu của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
06	30.21/NQ-NVN-HĐQT	28/06/2021	Nghị quyết của HĐQT về sửa đổi, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
07	44.21/NQ-NVN-HĐQT	29/06/2021	Nghị quyết của HĐQT phiên 30
08	45.21/QĐ-NVN-HĐQT	29/06/2021	Quyết định của HĐQT miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với Ông Lê Hoàng và bầu bà Lê Ngọc Diệp giữ chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023
09	46A.21/QĐ-NVN-HĐQT	29/06/2021	Quyết định của HĐQT thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina
10	46B.21/QĐ-NVN-HĐQT	29/06/2021	Quyết định của HĐQT thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An
11	52.21/QĐ-NVN-HĐQT	15/07/2021	Quyết định phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
12	57.21/QĐ-NVN-HĐQT	30/09/2021	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt quỹ tiền lương
13	60.21/QĐ-NVN-HĐQT	23/11/2021	Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam phiên họp thứ 33

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia Đại hội cổ đông và các cuộc họp HĐQT trong năm.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Trang Thị Kiều Thiên	Trưởng ban	0	0%	
2	Chu Thế Hoàng	Thành viên	0	0%	
3	Âu Thị Chi	Thành viên	0	0%	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị với tư cách giám sát và có ý kiến đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch của Công ty.
- Giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát đã tham gia kiểm tra hoạt động báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán tham gia công tác kiểm kê định kỳ vào cuối thời điểm báo cáo.
- Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kinh doanh năm 2021.
- Được sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng Quản trị và các phòng ban chức năng trong Công ty cho Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm soát trong năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, kế hoạch ngân sách hoạt động của BKS năm 2021

Năm 2021, số tiền thù lao đã chi cho HĐQT và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2021 ngày 29/06/2021, cụ thể:

STT	Đơn vị	Số tiền (VNĐ)
1	Thù lao Hội đồng quản trị	312.000.000
2	Tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động BKS	368.960.000
	Tổng cộng	680.960.000

- Ban Giám đốc hưởng tiền lương, thưởng theo các quy chế, quy định của Công ty.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP		Thời gian giao dịch
			Mua	Bán	
1	Hoàng Minh Sơn	TV HĐQT		200.000	08/12/2020-06/01/2021
				100.000	24/09/2021-22/10/2021

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

- Trong năm 2021, không có hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Công ty luôn chấp hành và thực hiện theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính hợp nhất:

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo này)

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán (Đính kèm báo cáo này)

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Trung Nam